TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày: 25-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Xuân Huế.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Đức Trình.
2. Ông Trần Tấn Quốc.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Hồng Hiệp- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hương Thuỷ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thuỷ tham gia phiên toà: Ông Dương Thanh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Nguyễn T, tên gọi khác: T. Sinh ngày 02/9/1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Số 5/159 đường P, phường P1, thành phố H, tỉnh T. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có; tiền án: 02 tiền án (Ngày 06/01/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" (Bản án số: 04/2016/HSST). Ngày 23/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tổng hợp hình phạt của Bản án số: 04/2016/HSST ngày 06/01/2016 là 01 năm 04 tháng tù (Bản án số: 274/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2018) ; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 31/10/2018, bị Công an phường Phường Đúc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 28/12/2018. Ngày 07/3/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02

năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 35/2019/HSST). Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù của Bản án số: 35/2019/HSST ngày 07/3/2019. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn D, sinh năm 1976; trú tại: Số 1254 đường N, phường P, thị xã H, tỉnh T. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trương Thị P**,** sinh năm 1963; trú tại: Số 745 đường N, phường T, thị xã H, tỉnh T. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị H**,** sinh năm 1970; trú tại: Số 5/159 P, phường P1, thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 40 phút ngày 16/9/2018, đối tượng tên L (không rõ tên tuổi, địa chỉ) rủ Huỳnh Nguyễn T đi lấy trộm tài sản. T đồng ý rồi lấy xe mô tô biển kiểm soát: 75D1- 079.65 (xe của bà Nguyễn Thị H là mẹ ruột của T) đi từ nhà đến khu vực đường Hồ Đắc Di, thành phố Huế để đón L. Sau đó, cả hai chạy dọc tuyến QL 1A theo hướng Huế - Phú Lộc để tìm tài sản. Khi đến trước nhà của anh Nguyễn D, ở tại số 1254 đường N, phường P, thị xã H, tỉnh T, L và T phát hiện có một số tấm kim loại bằng sắt để trước đường nên đã vào khiêng hai tấm sắt hình chữ nhật dài khoảng 2 mét, rộng khoảng 63 cm bỏ lên xe rồi chở đến cơ sở phế liệu H gặp bà Trương Thị P cân được 68 kg và bán cho bà P được số tiền 480.000 đồng. Sau đó, T và L chia nhau mỗi người 240.000 đồng. Anh D phát hiện bị mất tài sản nên trình báo cơ quan Công an.

Cơ quan điều tra đã thu giữ được vật chứng là 02 tấm sắt, mỗi tấm kích thước 63cm x 200cm, tổng trọng lượng là 68kg.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 116 ngày 07/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Hương Thủy, kết luận: 02 tấm kim loại bằng sắt nói trên có tổng giá trị là 496.400 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-HTh ngày 10 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thuỷ đã truy tố bị cáo Huỳnh Nguyễn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Nguyễn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với Bản án số: 35/2019/HSST ngày 07/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đối với vụ án đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo Huỳnh Nguyễn T thấy rằng: Vào lúc 22 giờ 40 phút ngày 16/9/2018, tại nhà của anh Nguyễn D ở số 1254 đường N, phường P, thị xã H, tỉnh T, bị cáo Huỳnh Nguyễn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt hai tấm sắt, mỗi tấm kích thước 63cm x 200cm, tổng trọng lượng là 68kg của anh Nguyễn D, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 496.400 đồng.

Tài sản bị cáo T chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000đ nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội này và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, hiện có hai tiền án nên với hành vi và hậu quả nêu trên, bị cáo Huỳnh Nguyễn T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự. Bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-HTh ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thuỷ truy tố bị cáo T với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo T đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét loại hình phạt áp dụng đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo Huỳnh Nguyễn T có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản nên cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm

bảo tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt tù áp dụng đối với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Tại thời điểm xét xử vụ án này, Bản án hình sự số 35/2019/HS-ST ngày 07/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù đã có hiệu lực pháp luật. Do đó, cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của Bản án số 35/2019/HS-ST ngày 07/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế với bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với bà Nguyễn Thị H không biết Huỳnh Nguyễn T sử dụng xe mô tô của mình để làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Trương Thị P, không biết tài sản do Huỳnh Nguyễn T bán là do phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với đối tượng tên "L" do chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Thủy tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Huỳnh Nguyễn T đã bồi thường thiệt hại cho bị hại là anh Nguyễn D số tiền 1.000.000 đồng và bồi thường cho bà Trương Thị P số tiền 480.000 đồng, không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã trả lại 02 tấm sắt, mỗi tấm kích thước 63 cm×200 cm, tổng trọng lượng 68kg cho bị hại, không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Nguyễn T (tên gọi khác: T) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Nguyễn T (Tên gọi khác: T) 09 (Chín) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án này với Bản án số 35/2019/HS-ST ngày 07/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, buộc bị cáo Huỳnh Nguyễn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (Ngày 06/11/2018).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, xử buộc bị cáo Huỳnh Nguyễn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TX Hương Thuỷ;
- CA thị xã Hương thuỷ;
- CC THA DS TX Hương Thuỷ;
- CC THS HS TX Hương Thuỷ;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Phan Thị Xuân Huế